

Số: /KH-UBND

Ba Tô, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 của UBND xã Ba Tô về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2025 (bao gồm vốn năm 2024 về trước chuyển nguồn sang năm 2025) ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện cũ; Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2025 về việc Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025.

Theo đề nghị của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Ba Tô tại Công văn số 05/HLHPN ngày 5 tháng 12 năm 2025, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Dự án 8 năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Định hướng nhiệm vụ, giải pháp cụ thể thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu cốt lõi của Dự án 8 giai đoạn I vào năm 2025 và giải pháp duy trì hiệu quả các mô hình, hoạt động của Dự án tới địa phương và các ngành, đơn vị liên quan.

- Đẩy mạnh các hoạt động nâng cao nhận thức, thay đổi nếp nghĩ, cách làm, hỗ trợ chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ, chăm sóc phụ nữ và trẻ em, góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Dự án giai đoạn 2021 - 2025 và đề xuất Dự án giai đoạn 2026 – 2030.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung, yêu cầu theo quy định của Chương trình và Hướng dẫn số 04/HD-ĐCT ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Đoàn Chủ tịch về Hướng dẫn triển

khai Dự án 8 trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn I và Hướng dẫn số 24/HĐ-ĐCT ngày 6 tháng 11 năm 2023, Hướng dẫn số 30/HĐ-ĐCT ngày 23 tháng 9 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Hướng dẫn số 04/HĐ-ĐCT.

- Tập trung thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu cốt lõi của Dự án theo phân bổ của Trung ương và của tỉnh trong giai đoạn I. Triển khai Dự án phải đảm bảo hiệu quả hoạt động, đúng địa bàn, đúng đối tượng thụ hưởng và phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU TRONG NĂM 2025

1. Chỉ tiêu cần đạt trong năm 2025

- Thành lập mới 03 Tổ truyền thông cộng đồng.
- Tuyên truyền, vận động, tư vấn kiến thức và hỗ trợ **80%** phụ nữ dân tộc thiểu số có tỷ lệ sinh con tại nhà cao được tiếp cận với dịch vụ sinh đẻ an toàn.
- Thành lập mới 01 Địa chỉ tin cậy.
- Tổ chức 3 cuộc đối thoại chính sách cấp xã và cụm thôn, làng tại địa bàn khó khăn.

- Đối với một số chỉ tiêu đã đạt và vượt so với chỉ tiêu đề ra của giai đoạn I (2021-2025) Cần tiếp tục duy trì, củng cố nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các mô hình/câu lạc bộ Dự án đã thành lập (*gồm: Tổ truyền thông cộng đồng; Câu lạc bộ thủ lĩnh của sự thay đổi; Nâng cao năng lực cho cán bộ nữ Dân tộc thiểu số tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị*).

2. Nội dung hoạt động trọng tâm năm 2025

2.1. Nội dung 1: Tuyên truyền, vận động thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và giải quyết một số vấn đề xã hội cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em

- Hoàn thành chỉ tiêu thành lập và duy trì hiệu quả, bền vững mô hình Tổ truyền thông cộng đồng, chú trọng: củng cố, nâng cao năng lực, cập nhật thông tin cho Ban điều hành và thành viên của Tổ; thường xuyên tổ chức các hoạt động duy trì hiệu quả mô hình phù hợp với thực tế địa phương; phát triển, dịch tài liệu tuyên truyền sang tiếng dân tộc cung cấp cho mô hình trên cơ sở tài liệu của Trung ương ban hành; giám sát, hỗ trợ kỹ thuật và tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai mô hình.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông tại các thôn, chú trọng truyền thông trên nền tảng số, các phương tiện thông tin đại chúng tạo sự lan toả sâu rộng và truyền thông trực tiếp tại cộng đồng bằng tiếng phổ thông và tiếng dân tộc phù hợp với đối tượng, như truyền thông lưu động, các hội thi, liên hoan, giao lưu. Nội dung tuyên truyền tập trung chia sẻ, vận động về kết quả, tác động từ Dự án 8 và những

vấn đề xã hội cấp thiết đang đặt ra đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (vấn đề bất bình đẳng giới phổ biến và các tập tục văn hóa có hại, xóa bỏ tảo hôn, hôn nhân cận huyết, sinh đẻ tại nhà, sinh con nhiều...; bạo lực gia đình); khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong việc triển khai các hoạt động truyền thông, sản xuất các sản phẩm truyền thông và thực hiện số hóa tài liệu tuyên truyền, tập huấn chia sẻ trên nền tảng số.

- Triển khai 04 gói chính sách hỗ trợ phụ nữ dân tộc thiểu số sinh đẻ an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ em: hoàn thành chỉ tiêu 80% phụ nữ thuộc nhóm dân tộc có tỷ lệ sinh con tại nhà cao được tuyên truyền, vận động, tư vấn kiến thức và tiếp cận với dịch vụ sinh đẻ an toàn; đẩy nhanh tiến độ thực hiện chi hỗ trợ chế độ từ 04 gói chính sách cho phụ nữ và trẻ em theo đúng quy định theo hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam¹; theo dõi, giám sát thực hiện chi gói chính sách đảm bảo chế độ theo quy định; phát hiện các vấn đề phát sinh trong thực hiện các gói chính sách, các vấn đề đặt ra liên quan đến sức khỏe của phụ nữ và trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi để đề xuất bổ sung chính sách, đối tượng thụ hưởng các gói hỗ trợ giai đoạn 2026 - 2030; chủ động, phối hợp với ngành y tế cùng cấp tổ chức các chiến dịch truyền thông, vận động phụ nữ sinh đẻ an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ em.

2.2. Nội dung 2: Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em.

- Hoàn thành chỉ tiêu hỗ trợ các tổ nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã có phụ nữ làm chủ hoặc đồng làm chủ ứng dụng khoa học công nghệ, trong đó chú trọng các hoạt động:

+ Chú trọng rà soát, nhận diện, phân loại và lựa chọn nội dung hỗ trợ trong 6 nội dung ứng dụng khoa học công nghệ: *Hỗ trợ xây dựng thương hiệu; đăng ký các tiêu chuẩn theo quy định; xây dựng truy xuất nguồn gốc và tập huấn về quản lý chất lượng; hỗ trợ tham gia thương mại điện tử; giới thiệu và hỗ trợ kết nối với các giải pháp dịch vụ logistics và thanh toán điện tử; tư vấn hỗ trợ kỹ thuật cho tổ nhóm; tham khảo Sổ tay cập nhật, điều chỉnh Hướng dẫn hoạt động “Hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ dân tộc thiểu số”*. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã căn cứ vào kết quả rà soát mô hình hiện có, xác định nhu cầu, lựa chọn mô hình phù hợp để đẩy nhanh tiến độ triển khai ứng dụng khoa học công nghệ và đảm bảo tính hiệu quả, bền vững của mô hình; tập huấn nâng cao năng lực triển khai mô hình cho cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tại địa phương và các ban ngành liên quan.

+ Đa dạng hóa hình thức, phương tiện, nội dung truyền thông về tác động của khoa học công nghệ, các mô hình, gương điển hình ứng dụng khoa học công nghệ, các kinh nghiệm, cách làm hay trong hoạt động hỗ trợ của các cấp Hội.

+ Sơ kết, đánh giá kết quả triển khai hoạt động hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ gắn với đánh giá Dự án giai đoạn I tại địa phương và đề xuất nội dung, giải pháp triển khai trong giai đoạn 2.

- Chú trọng rà soát, đẩy mạnh các hoạt động duy trì hiệu quả bền vững mô hình “Địa chỉ tin cậy” hỗ trợ, bảo vệ phụ nữ là nạn nhân bạo lực gia đình, tập trung vào một số nhóm hoạt động chính sau:

+ Triển khai các hoạt động nâng cao năng lực cho cán bộ các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở và chi/tổ Hội về các kiến thức, kỹ năng liên quan đến phát hiện, lên tiếng, tiếp nhận, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình, trong đó chú trọng tới các nhóm hành vi bạo lực còn tiềm ẩn, khó phát hiện như bạo lực tinh thần, bạo lực tình dục, bạo lực kinh tế.

+ Đẩy mạnh tuyên truyền phòng ngừa bạo lực gia đình, trong đó chú trọng đa dạng hoá về nội dung, hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng, tập trung về kiến thức, kỹ năng hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, tổ chức cuộc sống gia đình, quản lý cảm xúc, giải quyết mâu thuẫn trong gia đình; chia sẻ, quảng bá về vai trò, ý nghĩa, thông tin của địa chỉ tin cậy...; đa dạng các hình thức tuyên truyền như: tổ chức phiên tòa giả định, các hoạt động giao lưu sáng kiến truyền thông, giao lưu gắn kết gia đình, cuộc thi, liên hoan địa chỉ tin cậy, diễn đàn nam giới tiên phong trong phòng, chống bạo lực gia đình..., tăng cường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình.

+ Nắm bắt và phát hiện kịp thời các trường hợp phụ nữ, trẻ em gái bị bạo lực, bị buôn bán bằng các hình thức phù hợp (điện thoại, mạng xã hội, mạng lưới hội viên nòng cốt, trực tiếp xuống địa bàn...); phối hợp liên ngành trong tiếp nhận, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình tiếp cận với các dịch vụ xã hội sẵn có, đặc biệt là địa chỉ tin cậy tại các địa phương; kết nối, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm.

+ Thực hiện giám sát, phản biện xã hội/tham gia giám sát, phản biện, đề xuất các chính sách về gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình; bình đẳng giới. Đặc biệt chú trọng công tác kiểm tra, rà soát hoạt động của địa chỉ tin cậy trên địa bàn, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc.

+ Hội LHPN xã chủ động xây dựng kế hoạch, đề xuất kinh phí cho công tác phòng, chống bạo lực gia đình nói chung và thực hiện chỉ tiêu liên quan đến địa chỉ tin cậy nói riêng từ các Chương trình, Đề án, đặc biệt tại Khoản 3 điều 37, Thông tư 55/2023/TT-BTC quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

- *Tập trung xây dựng thí điểm mô hình hỗ trợ phát triển sinh kế, hòa nhập*

cộng đồng cho nạn nhân mua bán người. Nội dung hỗ trợ sinh kế gồm: học nghề, nâng cao kiến thức/nhận thức về công việc tạo thu nhập đang thực hiện và tiếp cận với dịch vụ tư vấn tạo việc làm, tham gia mô hình sinh kế tại địa phương, kết nối vay vốn từ các tổ chức tài chính, tư vấn hỗ trợ kỹ thuật và kỹ năng quản lý. Triển khai mô hình theo nội dung và quy trình (theo phần 2 của "Tài liệu hướng dẫn quy trình triển khai thực hiện mô hình hỗ trợ phát triển sinh kế, góp phần hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân mua bán người" của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam biên soạn). Huy động nguồn lực xã hội hoá hỗ trợ triển khai đảm bảo duy trì tính hiệu quả, bền vững của mô hình.

2.3. Nội dung 3: Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng; giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị

- Hoàn thành chỉ tiêu tổ chức các cuộc đối thoại chính sách cấp xã và cụm thôn bản nhằm tăng cường tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội địa phương, trong đó chú trọng:

- + Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho hội viên, phụ nữ về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là pháp luật về thực hành dân chủ ở cơ sở;

- + Hướng dẫn và tổ chức các diễn đàn để phụ nữ tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội Đảng các cấp, tham gia ứng cử, vận động bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp; tập trung tổ chức các diễn đàn đối thoại về kết quả thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến phụ nữ tại địa phương, nhất là những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn; phát huy vai trò của phụ nữ trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- + Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực của đội ngũ cán bộ Hội trong tổ chức các hoạt động để phụ nữ thực hành dân chủ thực chất; thực hiện tốt vai trò cầu nối giữa hội viên, phụ nữ với Đảng, chính quyền.

- Nghiên cứu xây dựng các mô hình hỗ trợ phụ nữ thực hành dân chủ ở cơ sở, đảm bảo tiếng nói và sự tham gia của phụ nữ trong các hoạt động của địa phương.

- Tổ chức các hoạt động duy trì, nâng chất lượng hoạt động của Câu lạc bộ “Thủ lĩnh của sự thay đổi”, chú trọng các hoạt động: củng cố, nâng cao năng lực cho Dẫn trình viên, Ban chủ nhiệm câu lạc bộ; tổ chức các hội thi, liên hoan giữa các câu lạc bộ chia sẻ kinh nghiệm, giải pháp nâng cao nhận thức cho trẻ em về bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với trẻ em; phát triển, nhân bản tài liệu sinh hoạt câu lạc bộ phù hợp với đặc thù địa phương trên cơ sở tài liệu hướng dẫn của trung ương (có thể dưới dạng áp phích, phóng sự/video clip, tranh, ảnh...); tiếp tục phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo và Đoàn thanh niên cùng cấp triển khai duy trì, nhân rộng câu lạc bộ tại trường học, cộng đồng gắn với chức năng, nhiệm vụ của ngành; tuyên truyền lan tỏa về kết quả, tác động của câu lạc bộ vào dịp Tháng hành động vì trẻ em (tháng 6) và Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10).

- Giám sát, đánh giá việc triển khai Dự án 8 và thực hiện bình đẳng giới trong Chương trình, chú trọng thực hiện một số nhiệm vụ sau: hoàn thành chỉ tiêu tổ chức tập huấn hướng dẫn giám sát và đánh giá về bình đẳng giới cho cán bộ xã, thôn

theo các tài liệu hướng dẫn của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã ban hành; theo dõi, giám sát các chỉ tiêu và hoàn thành các báo cáo theo đúng yêu cầu tại Thông tư 01/2022/TT-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc “*Quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025*”; tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát và hỗ trợ kỹ thuật đánh giá, tổng kết triển khai Dự án 8 giai đoạn I tại các cấp trên địa bàn tỉnh; chủ trì, phối hợp với các ban ngành, các cấp giám sát kết quả thực hiện các nội dung, chỉ tiêu liên quan đến bình đẳng giới, các vấn đề về phụ nữ, trẻ em trong Chương trình; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh phối hợp với Trung ương Hội tiến hành đánh giá cuối kỳ thực hiện Dự án giai đoạn I.

- Tiếp tục bồi dưỡng, củng cố, nâng cao năng lực cho cán bộ nữ dân tộc thiểu số tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị, chú trọng nâng cao năng lực ứng cử, vận động bầu cử cho nữ ứng cử viên và kỹ năng vận động, lồng ghép giới cho cán bộ nữ dân tộc thiểu số, năng lực tham gia chuyển đổi số góp phần thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ dân tộc thiểu số trong lĩnh vực chính trị. Tổ chức các hội thảo, hội nghị, tọa đàm về giải pháp tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý tại địa phương; phối hợp với các ngành, các cấp phát hiện, giới thiệu, đề xuất, bồi dưỡng nguồn cán bộ nữ tiềm năng quy hoạch các vị trí lãnh đạo, quản lý tại các cấp; tiếp tục thực hiện các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, củng cố năng lực cho cán bộ nữ dân tộc thiểu số, nhất là đối với cán bộ nữ tại địa bàn có sự thay đổi tổ chức bộ máy và sáp nhập địa giới hành chính. Xây dựng tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng; phổ biến, giới thiệu các bài giảng điện tử và tài liệu số hóa tới cán bộ nữ ở địa phương.

2.4. Nội dung 4: Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản và người có uy tín trong cộng đồng

Hoàn thành chỉ tiêu tập huấn nâng cao năng lực lồng ghép giới cho cán bộ cấp xã và trưởng thôn, chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng; tiếp tục tập huấn củng cố năng lực (nếu cần), trong đó quan tâm các địa bàn sáp nhập địa giới hành chính, có sự thay đổi về tổ chức bộ máy. Đánh giá kết quả hoạt động phát triển năng lực làm cơ sở bổ sung, điều chỉnh về nội dung, phương pháp các hoạt động phát triển năng lực giai đoạn tới phù hợp với thực tiễn.

2.5. Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Dự án 8 (theo nội dung, yêu cầu tại Tiểu Dự án 3 thuộc Dự án 10 thuộc Chương trình)

Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp chủ động xây dựng kế hoạch, đề xuất ngân sách thực hiện hàng năm từ nguồn kinh phí bố trí thực hiện Tiểu Dự án 3 của Dự án 10 năm 2025, chú trọng thực hiện một số nhiệm vụ như: Tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát, đánh giá và hỗ trợ kỹ thuật cho các ngành, các cấp triển khai các nhiệm vụ chỉ tiêu của Dự án 8; chủ trì, phối hợp với các ban ngành, các cấp giám sát việc thực hiện các nội dung, chỉ tiêu liên quan đến bình đẳng giới, các vấn đề về phụ nữ, trẻ em trong Chương trình; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực giám sát, đánh giá thực hiện Dự án 8 cho cán bộ thực hiện dự án các ngành, các cấp liên

quan tại địa phương.

(Nội dung hoạt động cụ thể theo phụ lục đính kèm)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành

- Các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhiệm vụ của Dự án 8; gắn trách nhiệm người đứng đầu trong việc hoàn thành chỉ tiêu được giao.

- Giao Hội Liên hiệp Phụ nữ xã chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương để tham mưu, hướng dẫn, theo dõi và tổng hợp tình hình triển khai Dự án 8; thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt tại những địa bàn sáp nhập đơn vị hành chính.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức

- Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hiện các Chương trình MTQG; tập trung tuyên truyền về về chiến lược quốc gia về Bình đẳng giới 2021-2030, tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện và cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, quan tâm phụ nữ và trẻ em vùng sâu vùng xa vùng ĐBDTTS.

- Giao Hội Liên hiệp Phụ nữ xã chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá-Xã hội, TTCUDVC xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường truyền thông trên nhiều nền tảng, phù hợp với điều kiện vùng dân tộc thiểu số của địa phương. Đa dạng hóa hình thức truyền thông (trực tiếp, trực tuyến, mạng xã hội, bản tin, phát thanh, truyền hình, hội thi...) phù hợp với phụ nữ, trẻ em dân tộc thiểu số trên địa bàn xã.

- Phát triển, dịch tài liệu tuyên truyền sang tiếng dân tộc, đa dạng hóa hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, chú trọng lồng ghép trong các phong trào, cuộc vận động quần chúng, chú trọng các thông điệp về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, xóa bỏ tảo hôn, hôn nhân cận huyết.

3. Phát triển và nhân rộng các mô hình hiệu quả

- củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động các mô hình đã thành lập: Tổ truyền thông cộng đồng, Câu lạc bộ “Thủ lĩnh của sự thay đổi”, Địa chỉ tin cậy, mô hình sinh kế...

- Nhân rộng các mô hình có tác động tích cực, chú trọng gắn với chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ để tăng quyền năng kinh tế cho phụ nữ.

4. Thực hiện các gói chính sách hỗ trợ thiết thực

- Giao Trạm Y tế xã phối hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ xã và UBND các địa phương triển khai các gói hỗ trợ phụ nữ sinh đẻ an toàn, chăm sóc sức khỏe trẻ em. Bảo đảm chi trả đúng đối tượng, công khai, minh bạch.

- Theo dõi, giám sát việc chi trả chế độ, kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ và người có uy tín

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng lồng ghép giới, giám sát và phản biện xã hội cho cán bộ Hội, trưởng thôn, người có uy tín trong cộng đồng.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ nữ

dân tộc thiểu số tham gia lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị.

6. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá

- Thực hiện nghiêm túc công tác giám sát, đánh giá việc thực hiện Dự án 8 đảm bảo theo Thông tư 01/2022/TT-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc “*Quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025*”; tổng hợp số liệu, báo cáo định kỳ theo hướng dẫn của Trung ương, tỉnh.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã, góp phần bảo đảm minh bạch, hiệu quả của Dự án.

7. Huy động nguồn lực và tăng cường phối hợp liên ngành

- Chủ động lồng ghép, huy động nguồn lực từ các chương trình, dự án, đề án khác; vận động sự tham gia, đồng hành của các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp, cá nhân, cộng đồng.

- Đẩy mạnh phối hợp liên ngành, đặc biệt với ngành y tế, giáo dục, văn hóa, công an, tư pháp trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao vị thế phụ nữ, trẻ em, nâng cao hiệu quả thực hiện Dự án.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí được giao tại Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 của UBND xã Ba Tô Về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2025 (bao gồm vốn năm 2024 về trước chuyển nguồn sang năm 2025) ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện cũ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã chịu trách nhiệm

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND xã trong vùng Dự án 8 tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này trên địa bàn xã.

- Chủ động phát huy vai trò tham mưu trong công tác xây dựng kế hoạch định hướng hoạt động năm 2025; phân bổ chỉ tiêu cụ thể cho các cấp, các ngành liên quan. Tham mưu tổ chức đánh giá, tổng kết Dự án 8 giai đoạn I trên phạm vi toàn xã và đề xuất nội dung, giải pháp thực hiện Dự án giai đoạn II; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền và các ngành liên quan trong việc lồng ghép, huy động nguồn lực thực hiện Dự án 8 gắn với các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

- Triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu của Dự án 8 - giai đoạn I theo phân bổ của Trung ương, cụ thể:

+ Tổ chức rà soát, tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện, hoàn thành các chỉ tiêu của Dự án; đồng thời tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các mô hình đã được thành lập tại các xã.

+ Đối với các thôn đã hoàn thành chỉ tiêu, tập trung duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động, đảm bảo tính bền vững của các mô hình. Căn cứ tình hình thực tế, địa phương chủ động xem xét, quyết định việc tiếp tục triển khai thành lập mô hình tại các thôn còn lại của Dự án 8, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế, đúng

đối tượng, đúng địa bàn, không làm phát sinh thêm ngân sách xã đã phân bổ cho địa phương trong giai đoạn I thực hiện Dự án.

- Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn Hội Liên hiệp Phụ nữ các xã, phường vùng Dự án phối hợp, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung hoạt động đảm bảo Kế hoạch đề ra.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tổng hợp, theo dõi, cập nhật thông tin và báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Dự án 8; tổ chức tổng kết Dự án 8 giai đoạn I và báo cáo kết quả về Trung ương Hội, Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Dân tộc và Tôn giáo) đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Vận động, kết nối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức, cá nhân có chuyên môn hỗ trợ kỹ thuật trong triển khai thực hiện Dự án. Khai thác, huy động nguồn lực xã hội từ các tổ chức trong và ngoài tỉnh hỗ trợ thực hiện Dự án.

2. Các Phòng: Văn hoá – Xã hội, Kinh tế; Trung tâm Cung ứng dịch vụ công; Các trạm Y tế và trường học đóng trên địa bàn xã, chịu trách nhiệm

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 153/KH-UBND, ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) về triển khai thực hiện Dự án 8 để triển khai có hiệu quả và đạt các mục tiêu đề ra.

- Tiếp tục phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ xã thực hiện một số nội dung hoạt động thực hiện Dự án 8 liên quan đến chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, phòng ban chủ động lồng ghép giới trong xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các Dự án, Tiểu dự án do ngành chủ trì và thực hiện giám sát, đánh giá thực hiện bình đẳng giới trong Dự án, Tiểu Dự án của ngành chủ trì.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã: Chỉ đạo giám sát quá trình triển khai thực hiện Dự án 8 năm 2025 và việc thực hiện các chính sách hỗ trợ giải quyết những vấn đề liên quan đến phụ nữ, trẻ em tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, phòng ban phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ xã để giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền thì kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân xã (thông qua Hội Liên hiệp Phụ nữ xã) để xem xét, chỉ đạo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Hội LHPN tỉnh Quảng Ngãi;
- CT, PCT UBND xã;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng: VHXX, KT;
- Hội LHPN xã;
- TTCUDVC xã;
- NHNN chi nhánh khu vực 6;
- Lưu VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thát

